BẢNG ĐIỂM LỚP ĐH KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH K15

HỌC PHẦN: CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG ĐƯỜNG 2

STT	Mã SV	Họ và tên		KT1	KT2	KT3	KT4	KT5	TBTX	KT giữa kỳ
1	1261070038	Dương Minh Hoàng	An	8	7	7	7	6	7	7
2	1261070001	Lê Văn	Anh	8	8	7	7	10	8	8
3	1261070004	Nguyễn Bình	Định							
4	1261070006	Lại Đức	Hải	8	7	9	8	8	8	8
5	1261070009	Lê Văn	Hoàng	8	9	9	8	8	8.4	8.5
6	1261070012	Đinh Văn	Linh	8	8	8	7	10	8.2	8.5
7	1261070017	Trịnh Thăng	Nam	7	7	8	8	8	7.6	8
8	1261070018	Vũ Văn	Nam	8	8	9	7	9	8.2	8.5
9	1261070019	Trịnh Trang	Nguyên	8	7	8	9	8	8	8
10	1261070021	Chu Công	Quân	8	7	8	8	10	8.2	8.5
11	1261070027	Mai Văn	Thịnh	8	7	7	9	0	6.2	6.5
12	1261070029	Nguyễn Văn	Tráng	8	7	8	8	9	8	8
13	1261070031	Trịnh Ngọc	Trường	8	8	8	8	10	8.4	8.5
14	1261070034	Lê Hồng	Văn	8	8	9	9	10	8.8	9
15	1161070052	Phạm Đình	Tuấn	7	7	7	7	7	7	7
16	1161070055	Lang Danh	Vọng							